

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAO LỘC
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 80/2020/HS-ST

Ngày 28 - 9 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LỘC, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nông Thị Hà

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Bích Hằng

Ông Hứa Văn Trung

- Thư ký phiên toà: Ông Dương Đức Mạnh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Bà Lộc Thị Mận - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2020 tại Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 75/2020/TLST-HS ngày 16 tháng 9 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 77/2020/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

Vũ Văn T; tên gọi khác: Không; sinh ngày: 23/12/1986, tại: Huyện D, tỉnh Thái Nguyên. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Xóm K, xã B, Huyện D, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Vũ Văn N (đã chết) và bà: Nguyễn Thị Y; có vợ là Nguyễn Thị G và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị xử lý hình sự, chưa bị xử lý hành chính; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 22/5/2020 đến nay. Có mặt.

- Bị hại: Anh Vi Tư C, sinh năm 1995; địa chỉ: Mạn X, xã M, huyện L, tỉnh Lạng Sơn (đã chết).

- Người đại diện theo pháp luật của bị hại anh Vi Tư C:

Ông Vi Văn O, sinh năm 1956 (bố đẻ); vắng mặt.

Bà Long Thị H, sinh năm 1965 (mẹ đẻ); vắng mặt.

Cùng trú tại: Mạn X, xã M, huyện L, tỉnh Lạng Sơn.

- *Người đại diện theo ủy quyền của ông Vi Văn O và bà Long Thị H:* Anh Vy Văn K, sinh năm 1993 (anh trai ruột của bị hại anh Vi Tư C), trú tại: Mạn X, xã M, huyện L, tỉnh Lạng Sơn (theo giấy ủy quyền ngày 22/4/2020), có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Kiều Văn L, sinh năm 1977; trú tại: Thôn Y, xã H, huyện P, tỉnh Bắc Ninh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vũ Văn T, sinh năm 1986, trú tại: Xóm K, xã B, huyện D, tỉnh Thái Nguyên, có giấy phép lái xe hạng FC, là lái xe thuê cho Kiều Văn L từ khoảng tháng 10 năm 2019, giữa hai bên chỉ thỏa thuận bằng miệng (không có hợp đồng bằng giấy tờ) và được trả tiền công một tháng từ 10.000.000 (mười triệu) đồng đến 12.000.000 (mười hai triệu) đồng.

Khoảng 20 giờ 50 phút ngày 29/3/2020, Vũ Văn T điều khiển xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 29C - 992.37 kéo rơ moóc biển kiểm soát 15R-05153 chở hoa quả (dưa hấu) từ cửa khẩu T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn đến cửa khẩu N, huyện C, tỉnh Lạng Sơn để trả hàng, khi xe đi đến cầu vượt đường sắt, đoạn Km X Quốc lộ E, thuộc khu K, thị trấn G, huyện C, tỉnh Lạng Sơn (cách cửa khẩu N khoảng 02 km) Vũ Văn T thấy có nhiều xe ô tô đỗ nối đuôi nhau thành hàng dọc bên phải đường, Vũ Văn T được biết các xe hàng đỗ để chờ đến lượt làm thủ tục thông quan qua cửa khẩu Quốc tế N. Lúc này Vũ Văn T thấy phía trước còn khoảng trống đã điều khiển xe ô tô đỗ tiếp vào phía sau một chiếc xe ô tô khác, một phần sau của xe ô tô lấn trên mặt cầu vượt. Vũ Văn T bật đèn cảnh báo nguy hiểm rồi ngồi trên buồng lái chờ đến lượt làm thủ tục thông quan. Đến khoảng 23 giờ 05 phút cùng ngày, Vi Tư C, sinh năm 1995, trú tại: Mạn X, xã M, huyện L, tỉnh Lạng Sơn, có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 12D1- 089.95 đi từ hướng thành phố S - N đã đâm vào phía sau rơ moóc 15R- 051.53 do Vũ Văn T đang đỗ chờ làm thủ tục thông quan, dẫn đến Vi Tư C bị thương được mọi người đưa đến Phòng khám Đa khoa Đ cấp cứu nhưng do vết thương nặng nên đã tử vong. Kiểm tra nồng độ cồn tại thời điểm xảy ra tai nạn đối với Vũ Văn T, Vũ Văn T không có nồng độ cồn trong hơi thở.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường ghi nhận: Hiện trường của đoạn đường nơi xảy ra tai nạn: Nơi xảy ra tai nạn là trên cầu G lộ trình km F, mặt cầu nơi xảy ra tai nạn được rải nhựa bằng phẳng rộng 11,5m, giữa có vạch sơn màu vàng kẻ liền để phân chiều xe đi, ngoài hai mép đường là thành cầu cao 1,1m.

Vị trí nạn nhân, phương tiện, tang vật, dấu vết: Số 01 xe ô tô biển số 29C-992.37, rơ moóc biển số 15R - 051.53; số 02 xe mô tô biển số 12D1- 089.95; số 03 chất dịch màu hồng trên mặt đường; số 04 là mảnh nhựa vỡ.

Xác định điểm mốc và một trong các mép đường nơi xảy ra tai nạn làm chuẩn: Các dấu vết và phương tiện có liên quan để lại trên hiện trường được đo sang mép đường bên trái theo hướng N - Hà Nội. Mép ngoài tâm bánh trục 3 bên phải rơ moóc biển số 15R - 051.53 trong lòng cầu, cách đầu cầu G hướng N là 4,80m.

Vị trí nạn nhân, phương tiện, tang vật, dấu vết: Số 01 xe ô tô đầu kéo biển số 29C- 992.37, rơ moóc biển số 15R - 051.53 đỗ ở vị trí cuối cùng song song với lòng đường, đầu xe hướng N, đuôi xe hướng Hà Nội, mép ngoài tâm bánh trục 1 bên phải ô tô đầu kéo cách mép đường 0,70m, mép ngoài tâm bánh trục 3 bên phải ô tô đầu kéo cách mép đường, mép ngoài tâm bánh trục 3 bên phải ô tô rơ moóc cách mép đường 0,64m;

Số 02 xe mô tô biển số 12D1-089.95 đổ nghiêng ở vị trí cuối cùng dưới gầm đuôi xe của ô tô rơ moóc biển số 15R - 051.53 đầu xe hướng lòng đường, đuôi xe hướng mép đường bên trái, sườn xe bên trái nằm trên mặt đường tâm bánh trục 1 cách mép đường 4,1m, tâm bánh sau cách mép đường 2,88m và cách tâm bánh trục 3 bên trái rơ moóc 0,80m;

Số 03 chất dịch màu hồng trên mặt đường ở gần khu vực yên xe mô tô biển số 12D1-089.95 có diện 1,3m x 0,60m, tâm chất dịch cách mép đường 2,88m và cách tâm bánh sau xe mô tô biển số 12D1- 089.95 là 1,30m;

Số 04 mảnh nhựa và kính của xe mô tô biển số 12D1- 089.95 trên mặt đường, dưới gầm, đầu xe mô tô biển số 12D1- 089.95 và dưới gầm đuôi xe phần bên trái ô tô rơ moóc ra khu vực lòng đường hướng N có diện 1,70m x 3,90m.

Tại các biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông ghi nhận: Xe mô tô tải đầu kéo biển số 29C- 992.37, rơ moóc biển số 15R - 051.53 nhãn hiệu CNHTC màu sơn nâu ở vị trí thẳng đứng; đầu xe và sườn xe bên phải và bên trái không có dấu vết gì mới lạ của sự va chạm; mặt sau phần bên trái đuôi thùng xe ở tem có chữ Costton có vết trầy xước sạch nhựa có diện 0,03m x 0,04m tâm cách mép ngoài thùng xe bên trái 0,65m và cách mặt đất 1,38m; mặt sau giá bảo hiểm thùng xe có vết hằn sạch bụi dính cao su màu đen in hình hoa lớp có cung dài 0,57m, điểm thấp nhất cách mặt đất 0,58m; mặt ngoài phần bên trái thanh giá bảo hiểm mặt sau có vết trầy xước sạch bụi, dính sơn màu trắng chiều hướng từ sau về trước, từ phải sang trái có diện 0,52m x 0,11m điểm thấp nhất cách mặt đất 0,59m, thanh giá bảo hiểm bị đẩy dòn từ sau về trước.

Xe mô tô biển kiểm soát 12D - 089.95 nhãn hiệu YAMAHA màu sơn trắng- đen ở vị trí thẳng đứng không có tải; cụm đèn chiếu sáng bị vỡ rời khỏi vị trí cố định có diện 0,35m x 0,25m, đầu thấp nhất cách mặt đất 0,86m; mặt nạ bị vỡ rời khỏi vị trí cố định và có vết bẹp méo kim loại dính sơn màu đỏ chiều hướng từ trước về sau có diện 0,12m x 0,13m điểm thấp nhất cách mặt đất 0,65m; chắn bùn bánh trước bị vỡ rời, ốp giảm sóc bánh trước bên phải và bên trái bị vỡ rời, yếm chắn gió bên trái bị vỡ nham nhở; mặt trước đầu tay nắm bên trái có vết trầy xước kim loại có diện 0,04m x 0,03m, điểm thấp nhất cách mặt

đất 0,86m; đầu giá đỡ chân trước bên trái có vết trầy xước cao su; mặt ngoài tay nâng bên trái có vết trầy xước kim loại dính bột đá diện 0,07 x 0,02m điểm thấp nhất cách mặt đất 0,37m.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 34 ngày 29/4/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Lạng Sơn kết luận nguyên nhân chết của Vi Tư C là do: Chấn thương sọ não, vỡ xương hộp sọ vùng trán do tương tác vật tày lực quán tính lớn; Các xét nghiệm bổ sung: Xét nghiệm Ethanol: Mẫu máu của Vi Tư C có nồng độ còn 141,8mg/100ml máu (Một trăm bốn mươi một phẩy tám miligram Ethanol trong một trăm mililit máu).

Bản cáo trạng số: 73/CT-VKS ngày 14/9/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Vũ Văn T về Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng truy tố, nội dung khai báo không có tình tiết mới phát sinh. Bị cáo thừa nhận bị cáo đã vi phạm các quy định về Luật giao thông đường bộ, dừng, đỗ xe tại vị trí không được dừng xe, đỗ xe dẫn đến gây tai nạn làm anh Vi Tư C tử vong.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Vi Văn O và bà Long Thị H là bố, mẹ đẻ của bị hại anh Vi Tư C là anh Vy Văn K trình bày: Việc tai nạn xảy ra là ngoài ý muốn của bị cáo; sau khi sự việc xảy ra bị cáo đã đến gia đình thăm hỏi, ma chay và tự nguyện bồi thường cho gia đình số tiền 35.000.000 (ba mươi năm triệu) đồng, gia đình anh không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì bị cáo gia đình khó khăn có mẹ già, con nhỏ cần phải chăm sóc.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên Cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Vũ Văn T phạm Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

Về hình phạt: Đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; Điều 50, điểm b, s khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Vũ Văn T từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng của vụ án:

Đề nghị Hội đồng xét xử xác nhận:

- Ngày 15/5/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cao Lộc đã trả cho bị cáo Vũ Văn T: 01 xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát: 29C- 992.37; 01 Rơ móc 15R- 015.53; 01 Chứng nhận đăng ký xe ô tô số 489250 đối với xe ô tô biển kiểm soát đăng ký 29C - 992.37; 01 Chứng nhận đăng ký Rơ móc số: 007675 biển kiểm soát 15R- 051.53; 01 Giấy chứng nhận đăng ký số: 9837912 của xe ô tô 29C - 992.37; 01 Giấy chứng nhận đăng ký số: 9653353 của Rơ móc 15R- 051.53; 01 Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc xe ô tô 29C - 992.37;

- Ngày 29/5/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cao Lộc đã trả cho anh Vy Văn K (anh trai bị hại Vi Tư C): 01 xe mô tô 12D1- 089.95 tình trạng xe hư hỏng; 01 Giấy phép lái xe số: 200162000616 mang tên Vi Tư C do Sở giao thông vận tải tỉnh Lạng Sơn cấp ngày 08/3/2016; 01 Chứng nhận đăng ký xe số 016036 của xe mô tô 12D1 - 089.95; 01 Giấy bản hiểm bắt buộc chủ xe mô tô 12D1 - 089.95 do Công ty bảo hiểm Bảo Minh cấp ngày 07/02/2020.

Đối với 01 Giấy phép lái xe số: 190118191474, mang tên Vũ Văn T đề nghị trả lại cho bị cáo Vũ Văn T .

Khi nói lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được cải tạo tại địa phương vì con của bị cáo còn nhỏ, mẹ già yếu, hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo là lao động chính.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với với Biên bản khám nghiệm hiện trường; các biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông; Bản kết luận giám định số: 34 ngày 29/4/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Lạng Sơn và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ cơ sở kết luận bị cáo Vũ Văn T do không chấp hành luật giao thông đường bộ, dừng, đỗ xe tại vị trí không được dừng xe, đỗ xe đã gây tai nạn cho anh Vi Tư C làm anh Vi Tư C tử vong. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Vũ Văn T về Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Về tố tụng: Ông Kiều Văn L là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ nhất. Tuy nhiên, ông Kiều Văn L có đơn xin xét xử vắng mặt. Do vậy, Tòa án xét xử vắng mặt ông Kiều Văn L theo Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo đã xâm phạm an toàn công cộng gây hậu quả nghiêm trọng. Mặc dù bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc khi tham gia giao thông phải chấp hành quy định của Luật giao thông đường bộ nhưng bị cáo đã không chấp hành đúng luật giao thông đường bộ, dừng, đỗ xe tại vị trí không được dừng xe, đỗ xe dẫn đến gây tai nạn làm anh Vi Tư C tử vong, trong trường hợp này lỗi của bị cáo là lỗi vô ý do cầu thả. Lỗi của bị hại Vi Tư C là đã uống rượu khi tham gia giao thông nên đã tự đâm vào phía sau rơ moóc 15R- 051.53 do bị cáo Vũ Văn T điều khiển đang đỗ lẩn trên mặt cầu vượt chờ làm thủ tục thông quan. Cụ thể: Xét nghiệm Ethanol: Mẫu máu của bị hại Vi Tư C có nồng độ cồn 141,8mg/100ml máu (một trăm bốn mươi một phẩy tám miligram Ethanol trong một trăm mililit máu). Như vậy lượng cồn trong người bị hại đã vượt quá mức cho phép. Trường hợp này xác định là lỗi hỗn hợp cả bị cáo và bị hại đều có lỗi. Để quyết định hình phạt, ngoài việc xem xét lỗi, tính chất, hành vi

phạm tội nêu trên thì Hội đồng xét xử còn xem xét đến tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo như sau:

[4] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo (điểm s, khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự); bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại số tiền 35.000.000 (ba mươi năm triệu) đồng, gia đình bị hại không yêu cầu bồi thường thêm (điểm b, khoản 1, Điều 51 của Bộ luật Hình sự); bị cáo có bố là ông Vũ Văn N được tặng Huân chương kháng chiến vẻ vang; gia đình của bị hại anh Vi Tư C có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo, tại phiên tòa anh Vy Văn K đại diện gia đình bị hại xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo (khoản 2, Điều 51 của Bộ luật Hình sự). Do vậy, bị cáo tổng cộng có 03 tình tiết giảm nhẹ.

[6] Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nên là người có nhân thân tốt.

[7] Bị cáo có giấy phép lái xe, khi điều khiển xe không sử dụng chất kích thích nhưng đã dừng, đỗ xe tại vị trí không được dừng xe, đỗ xe nên đã gây tai nạn, làm anh Vi Tư C tử vong. Bị cáo là người có nhân thân tốt; chưa có tiền án, tiền sự; có 03 tình tiết giảm nhẹ (02 tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 Điều 51 và 01 tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự). Theo quy định tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP, ngày 15/5/2018 của hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì bị cáo có đủ điều kiện để hưởng án treo. Xét thấy không cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách cũng là đủ để răn đe giáo dục bị cáo.

[8] Về hình phạt bổ sung: Theo khoản 5 Điều 260 của Bộ luật Hình sự, bị cáo có thể bị cấm hành nghề lái xe từ 01 năm đến 05 năm. Nhưng xét thấy, công việc lái xe là nghề nghiệp kiếm sống chính của bị cáo nên không áp dụng hình phạt bổ sung là cấm hành nghề lái xe đối với bị cáo.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Hai bên đã thỏa thuận bồi thường xong số tiền là 35.000.000 đồng, tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền của người đại diện theo pháp luật của bị hại là anh Vy Văn K không yêu cầu bị cáo phải bồi thường trách nhiệm dân sự thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Về vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cao Lộc đã trả cho bị cáo Vũ Văn T: 01 xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát: 29C- 992.37; 01 Rơ móc 15R- 015.53; 01 Chứng nhận đăng ký xe ô tô số 489250 đối với xe ô tô biển kiểm soát đăng ký 29C - 992.37; 01 Chứng nhận đăng ký Rơ móc số: 007675 biển kiểm soát 15R- 051.53; 01 Giấy chứng nhận đăng ký số: 9837912 của xe ô tô 29C - 992.37; 01 Giấy chứng nhận đăng ký số: 9653353 của Rơ móc 15R- 051.53; 01 Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc xe ô tô 29C - 992.37; đã trả cho anh Vy Văn K anh trai của bị hại Vi Tư C: 01 xe mô tô 12D1- 089.95 tình trạng xe hư hỏng; 01 Giấy phép lái xe số: 200162000616 mang tên Vi Tư C do Sở giao thông vận tải tỉnh Lạng Sơn cấp ngày 08/3/2016; 01 Chứng nhận đăng ký xe số 016036 của xe mô tô 12D1 - 089.95; 01 Giấy bản hiểm bắt buộc

chủ xe mô tô 12D1 - 089.95 do Công ty bảo hiểm Bảo Minh cấp ngày 07/02/2020, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[11] Đối với 01 Giấy phép lái xe số: 190118191474, mang tên Vũ Văn T. Tòa án không áp dụng hình phạt bổ sung nên trả lại giấy phép lái xe cho bị cáo sử dụng việc trả lại Giấy phép lái xe cho bị cáo không ảnh hưởng đến việc xử lý vụ án.

[12] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí theo khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Bị cáo, đại diện theo pháp luật của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[13] Lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, hình phạt, xử lý vật chứng đối với bị cáo. Hội đồng xét xử sẽ xem xét và quyết định.

[14] Trong quá trình điều tra, truy tố, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã tuân thủ theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo cũng không khiếu nại về quá trình tiến hành tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên nên các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ vào điểm b khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, nộp, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vũ Văn T phạm Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

2. Về hình phạt:

Về hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Vũ Văn T 12 (mười hai) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (hai mươi bốn) tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án 28/9/2020. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã B, huyện D, tỉnh Thái Nguyên giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã B, huyện D, tỉnh Thái Nguyên trong việc giám sát giáo dục bị cáo.

Trường hợp những người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự. Trong thời

gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo Vũ Văn T.

3. Về xử lý (vật chứng) giấy tờ: Trả lại cho bị cáo Vũ Văn T 01 (một) Giấy phép lái xe hạng FC số: 190118191474, mang tên Vũ Văn T.

(Giấy phép lái xe hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/9/2020).

4. Về án phí: Buộc bị cáo Vũ Văn T phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo, đại diện theo ủy quyền của người đại diện theo pháp luật của bị hại, vắng người đại diện theo pháp luật của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại diện theo pháp luật của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn (2b);
- Chi cục THADS huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo (tổng đạt);
- Đại diện theo pháp luật của bị hại (theo địa chỉ);
- Người có QL&NV liên quan (theo địa chỉ);
- Lưu: Hồ sơ vụ án; lưu trữ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nông Thị Hà